

Bản án số: 11/2019/HSST
Ngày: 11/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng
Bà Nguyễn Thị S.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Vũ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đình Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 11/03/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 20/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 27/03/2019 đối với:

Bị cáo: Lê Thanh S, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th (đã chết) và bà Phan Thị C, sinh năm 1955; Có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1986 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/05/2015 Lê Thanh S bị Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ với mức tiền phạt là 2.500.000đồng. (Lê Thanh S đã nộp phạt xong ngày 19/06/2015)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/09/2018, tại khu đô thị Bắc Hà thuộc địa phận thôn Đa Tien, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành. Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Lê Thanh S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái S đang mặc 01 túi nilon màu xanh có quần băng dính màu trắng bên trong có 02 gói nilon đều có

màu trắng: 01 gói bên trong có chất tinh thể màu trắng, 01 gói bên trong có 21 viên nén hình tròn màu đỏ. (S khai là ma túy). Công an huyện Thuận Thành đã lập biên bản và niêm phong số vật chứng trên và gửi đi giám định. Ngoài ra còn thu giữ của S: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS 29E2-019.82; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu gold, số IMEI là 013411008550844 kèm sim số 0972.004.240.

Tại bản Kết luận giám định số 1015/KLGDMT-PC09 ngày 30/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 6,1520gam: là ma túy: Loại ma túy: Methamphetamine

21 viên nén màu đỏ gửi giám định có khối lượng 2,0760 gam; là ma túy: loại ma túy: Methamphetamine

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ S khai nhận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 30/09/2018 S dùng điện thoại Iphone 5 màu gold của mình gọi đến số điện thoại 0965.818.779 và số điện thoại 0913.371.128 của Lê Văn S2, sinh năm 1978 ở thôn Linh Quy Đông, xã Kim S, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để hỏi mua ma túy. Sinh đồng ý bán ma túy cho S và bảo S đến nhà đón Sinh rồi đi lấy ma túy. Sau khi gọi điện cho Sinh xong, S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter của anh Phan Văn Quyết, sinh năm 1988 là em con nhà cậu ở cùng thôn với S để đi đến nhà Sinh. Khi mượn xe của anh Q, S nói với anh Q là mượn để đi chơi đến chiều thì trả xe nên anh Q đồng ý. Sau đó S điều khiển xe mô tô đi đến nhà Sinh. Khi đến nhà Sinh, Sinh bảo S chờ đến khu nhà trọ của anh Nguyễn Xuân Đại ở khu đô thị Bắc Hà thuộc thôn Đa Tiên, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi S và Sinh đi lên phòng số 202. Tại đây S bảo Sinh bán cho S 2.500.000đ ma túy đá và 1.500.000đ ma túy dạng ngửa, S đưa cho Sinh số tiền 4.000.000đ, Sinh nhận tiền và đưa cho S 01 túi nilon màu xanh có quần băng dính màu trắng xung quanh và nói với S là “ma túy ở trong đủ rồi đây”. Sau đó Sinh đi khỏi nhà trọ, S cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi một mình đi xuống lấy xe để đi về. Khi xuống đến hành lang tầng một của khu nhà trọ thì S bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS, ngày 19/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Lê Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Lê Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị : Tịch thu tiêu huỷ 01 Biên kiểm soát 29E2- 01982 và tang vật còn lại sau giám định. Tịch thu chiếc điện thoại Iphone5 màu gold của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 30/9/2018, Lê Thanh S đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy có tổng khối lượng theo kết luận giám định là 8,228gam, loại ma túy: chất Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Ngày 11/5/2015 bị cáo bị Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà nay lại phạm vào tội nghiêm trọng do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng , không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với đối tượng Lê Văn S2, là người mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Văn S2. Tại Cơ quan điều tra, Sinh khai có quen biết và chơi với Lê Thanh S. Sáng ngày 30/9/2018 Sinh có sử dụng điện thoại lắp số sim 0965.818.779 gọi điện hỏi thăm S nhưng không gọi điện. Sau đó S gọi lại cho Sinh bằng số điện thoại 0972.004.240 đến số điện thoại 0913.371.128 của Sinh và rủ đi uống nước. Tuy nhiên sau đó có việc bận không đi

được nên Sinh dùng số điện thoại 0913.371.128 gọi lại đến số điện thoại 0972.004.240 để báo lại cho S là không đi được. Bản thân Sinh ngày 30/9/2018 không gặp S và không bán ma túy cho S. Cơ quan điều tra đã cho S đối chất với Sinh nhưng Sinh không thừa nhận đã bán ma túy cho S. Tại phiên tòa hôm nay S xác nhận ngoài lời khai của mình ra thì S không có chứng cứ nào khác và khi Sinh bán ma túy cho S cũng không có ai chứng kiến. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ nên không xử lý đối với Sinh là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen có gắn BKS 29E2-019.82 mà S sử dụng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe là của anh Phan Văn C, sinh năm 1982 ở thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Anh C nhờ anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1978 ở chùa Dận, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn đứng ra mua hộ tại Cửa hàng mua bán xe máy Doanh Hạnh. Do khi mua xe Anh C chưa đủ tiền trả nên chủ cửa hàng giữ lại giấy tờ xe và hẹn khi nào Anh C trả hết tiền thì sẽ giao giấy tờ xe cho Anh C để làm thủ tục đăng ký chiếc xe trên. Ngày 30/9/2018 Anh C cho em trai là anh Phan Văn Quyết mượn, sau đó anh Q cho S mượn xe nhưng anh Q không biết việc S sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Phan Văn Cường là phù hợp.

Đối với chiếc BKS 29E2- 01982 Anh C khai đã nhặt được trên đường, do chiếc xe của anh chưa có BKS nên Anh C đã gắn vào xe của mình để tránh sự kiểm tra của lực lượng Công an. Theo Kết luận giám định số 23/KLGGD- PC 09 ngày 20/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh thì chiếc Biên kiểm soát xe mô tô 29E2- 01982 là giả do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi gắn biển kiểm soát không do Cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật của Phan Văn Công, Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5, số IMEL 013411008550844 kèm sim số 0972.004.240 mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Thanh S 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Biên kiểm soát 29E2- 01982; 01(một) phong bì đã được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5, số IMEL 013411008550844 kèm sim số 0972.004.240.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu